

Số: /SXD-PTĐT

V/v hướng dẫn, đơn đốc báo cáo định kỳ thông tin về Nhà ở và thị trường bất động sản

Hà Nam, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở, ngành: Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Cục thuế tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Chủ đầu tư các dự án bất động sản;
- Sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản.

Căn cứ Nghị định số [117/2015/NĐ-CP](#) ngày 12/11/2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số Điều của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Thực hiện Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Sở Xây dựng đề nghị các đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND và các quy định liên quan, cung cấp thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản cụ thể như sau:

I. Nội dung cung cấp thông tin:

1. Sở Tư pháp: Định kỳ hàng tháng cung cấp thông tin về số lượng giao dịch bất động sản theo Biểu mẫu số 6.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Định kỳ hàng quý: cung cấp thông tin về số lượng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở theo Biểu mẫu số 9.

- Định kỳ 6 tháng: Cung cấp thông tin về diện tích đất để đầu tư xây dựng nhà ở theo Biểu mẫu số 11.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Định kỳ 6 tháng cung cấp thông tin về số lượng doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản theo Biểu mẫu số 13.

4. Cục thuế tỉnh: Định kỳ 6 tháng cung cấp thông tin, dữ liệu về các khoản thu ngân sách từ đất đai và hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản theo Biểu mẫu số 12.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Chậm nhất 15 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt dự án và khi có quyết định điều chỉnh (nếu có) các dự án nhà ở cho Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ đầu tư, đề nghị gửi bản sao quyết định và cung cấp các thông tin về dự án về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 7a.

- Định kỳ hàng quý: Cung cấp thông tin về tình hình triển khai các dự án nhà ở đầu giá, tái định cư theo Biểu mẫu số 8a (*kể từ quý bắt đầu giải phóng mặt bằng đối với từng dự án*).

- Định kỳ 6 tháng: Cung cấp thông tin về quản lý nhà chung cư theo Biểu mẫu số 10.

- Định kỳ hàng năm: Cung cấp thông tin tổng hợp số lượng nhà ở đô thị, nông thôn tại địa phương; nhà ở theo mức độ kiên cố xây dựng tại địa phương theo Biểu mẫu số 14, 15.

Ngoài ra, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp đơn đốc việc thực hiện cung cấp thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản đối với Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ đầu tư dự án và các sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản trên địa bàn; tăng cường phát hiện, xử lý vi phạm quy định về quản lý, sử dụng, kê khai thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 59 và Điều 60 Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp thông tin về tình hình giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng, chứng thực hợp đồng theo định kỳ hàng tháng theo Biểu mẫu số 6.

7. Chủ đầu tư các dự án bất động sản:

- Chậm nhất 15 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt dự án và khi có quyết định điều chỉnh (nếu có) cung cấp các thông tin về dự án nhà ở, bất động sản về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 7a, 7b, 7c, 7d.

- Định kỳ hàng tháng: Cung cấp thông tin về tình hình giao dịch bất động sản của dự án theo Biểu mẫu số 4a, 4b, 4c, số 5.

- Định kỳ hàng quý: Cung cấp thông tin về tình hình triển khai các dự án nhà ở, bất động sản, số lượng sản phẩm dự án theo Biểu mẫu số 8a, 8b, 8c, 8d (*kể từ quý bắt đầu giải phóng mặt bằng đối với từng dự án*).

8. Sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản: Định kỳ hàng tháng: Cung cấp thông tin về tình hình giao dịch bất động sản theo Biểu mẫu số 1, 2, 3.

II. Thời hạn báo cáo: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND, cụ thể đối với quý II/2022:

- Báo cáo tháng: **Trước ngày 05 hàng tháng.**
- Báo cáo quý II: **Trước ngày 10/7/2022.**
- Báo cáo 6 tháng: **Trước ngày 15/7/2022.**

Các đơn vị chưa tổng hợp thông tin Quý I đề nghị khẩn trương hoàn thiện, báo cáo bổ sung trong thời gian sớm nhất.

Báo cáo đề nghị gửi về Sở Xây dựng kèm theo file đề tổng hợp, công bố thông tin theo quy định. (*Thông tin liên hệ: đồng chí Trịnh Cường, số điện thoại - Phòng Phát triển đô thị và Hạ tầng kỹ thuật - Sở Xây dựng*).

(Kèm theo phụ lục các biểu mẫu báo cáo)

Sở Xây dựng kính gửi./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
 - UBND tỉnh (*để b/c*);
 - Lãnh đạo Sở (*để p/h*);
 - Lưu: VT; PTĐT.
- HM/Cvdi/2022/@36_3/0774*

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Huy

Biểu mẫu số 1 (Kèm theo công văn số/SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (tên sản giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản):.....

Địa chỉ, điện thoại:

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

THÔNG TIN VỀ LƯỢNG GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN BÁN TRONG KỲ

Kỳ báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Khu vực	Số lượng căn hộ chung cư (căn)			Số lượng nhà ở riêng lẻ (căn)			Đất nền (lô)	Diện tích văn phòng (m ²)	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ (m ²)
		Diện tích ≤70 m ²	70 m ² < Diện tích ≤120 m ²	Diện tích >120 m ²	Liên kề	Biệt thự	Nhà ở độc lập			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Huyện/TX/TP:....									
	Bất động sản phát triển theo dự án									
	Bất động sản trong khu dân cư hiện hữu									
2	Huyện/TX/TP:....									
...	...									

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Thông tin lượng giao dịch bất động sản được tổng hợp từ các giao dịch thành công (không tính các giao dịch lần đầu của bất động sản mới được hình thành hay mới được tạo lập trong các dự án).

Biểu mẫu số 2 (Kèm theo công văn số/SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (tên sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản):.....

Địa chỉ, điện thoại:

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

THÔNG TIN VỀ LƯỢNG GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN CHO THUÊ TRONG KỲ

Kỳ báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Khu vực	Số lượng căn hộ chung cư (căn)			Số lượng nhà ở riêng lẻ (căn)			Diện tích văn phòng (m ²)			Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ (m ²)
		Diện tích ≤ 70 m ²	70 m ² < Diện tích ≤ 120 m ²	Diện tích > 120 m ²	Liên kề	Biệt thự	Nhà ở độc lập	Hạng A	Hạng B	Hạng C	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Quận/huyện:.....										
	Bất động sản phát triển theo dự án										
	Bất động sản trong khu dân cư hiện hữu										
2	Quận/huyện:.....										
...	...										

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu số 3 (Kèm theo công văn số .../SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)**Đơn vị báo cáo** (tên sản giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản):.....

Địa chỉ, điện thoại:

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng**THÔNG TIN VỀ GIÁ GIAO DỊCH CÁC BẤT ĐỘNG SẢN**

Kỳ báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Loại bất động sản	Địa chỉ bất động sản	Số hiệu giấy chứng nhận quyền sở hữu bất động sản, quyền sử dụng đất	Số hiệu thửa đất	Hình thức giao dịch		Thời điểm giao dịch thành công	Diện tích giao dịch (m ²)	Giá giao dịch		Đặc điểm bất động sản
					Bán	Cho thuê			Bán (triệu đồng)	Cho thuê (triệu đồng /tháng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1											
2											
...											

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Cột (2) gồm: Căn hộ chung cư, đất nền, nhà riêng lẻ, văn phòng (hạng A, B, C), mặt bằng thương mại, dịch vụ.

Cột (3) Địa chỉ bất động sản là địa chỉ đăng ký thực tế. Trường hợp chưa có địa chỉ đăng ký được ghi theo địa chỉ trong giấy chứng nhận quyền sở hữu bất động sản, quyền sử dụng đất.

Cột (12) Đặc điểm bất động sản gồm một số thông tin tùy theo loại hình bất động sản như sau: a) Đối với căn hộ chung cư: vị trí tầng của căn hộ, số lượng phòng ngủ; b) Đối với nhà ở riêng lẻ: diện tích đất, diện tích xây dựng, số tầng, số lượng phòng ngủ; c) Đối với văn phòng: số tầng của tòa nhà, vị trí tầng của văn phòng, hạng văn phòng; d) Đối với mặt bằng thương mại, dịch vụ: số tầng của tòa nhà, vị trí tầng, mục đích sử dụng; đ) Đối với đất nền: diện tích thửa đất, kích thước thửa đất, số lượng và bề rộng mặt đường tiếp giáp.

...	...																		
II	Quận/huyện ...																		
1	Dự án...																		
2	Dự án...																		
...	...																		
Tổng cộng																			

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ và tên)
Số điện thoại:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu số 4b (Kèm theo công văn số/SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

CÁO VỀ TÌNH HÌNH GIAO DỊCH TẠI CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Kỳ báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Tổng diện tích đất đã xây dựng công trình (ha)	Trong tháng báo cáo							Lũy kế tính đến hết tháng báo cáo				
					Số lượng căn nhà/căn hộ đã xây dựng (căn)	Số lượng căn nhà/căn hộ đã bán (căn)	Số lượng căn nhà/căn hộ chưa bán (căn)	Số lượng căn nhà/căn hộ đã cho thuê (căn)	Số lượng căn nhà/căn hộ chưa cho thuê (căn)	Giá bán trung bình (triệu đồng/ m ²)	Giá cho thuê trung bình (triệu đồng/ m ²)	Số lượng căn nhà/căn hộ đã xây dựng (căn)	Số lượng căn nhà/căn hộ đã bán (căn)	Số lượng căn nhà/căn hộ chưa bán (căn)	Số lượng căn nhà/căn hộ đã cho thuê (căn)	Số lượng căn nhà/căn hộ chưa cho thuê (căn)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
I	Quận/huyện:...															
1	Dự án khu du lịch sinh thái															
...	...															
2	Dự án khu nghỉ dưỡng															
...	...															
3	Dự án hỗn hợp sinh thái, nghỉ dưỡng															
...	...															
11	Quận/huyện:...															
...	...															
Tổng cộng																

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu số 4c (Kèm theo công văn số/SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN
(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp)

Kỳ báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Diện tích đất được duyệt (ha)	Trong tháng báo cáo			Lũy kế tính đến hết tháng báo cáo	
					Diện tích mặt bằng đã xây dựng xong hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Giá cho thuê trung bình (triệu đồng/ha)	Diện tích mặt bằng đã xây dựng xong hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
I	Quận/huyện:								
1	Dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp								
...	...								
2	Dự án hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp								
...	...								
II	Quận/huyện:.....								
	...								
Tổng cộng									

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu số 5 (Kèm theo công văn số/SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH BÁN, CHO THUÊ MUA NHÀ Ở TẠI CÁC DỰ ÁN CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI

Kỳ báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Tên dự án	Tên tòa nhà chung cư, khu nhà ở riêng lẻ	Địa chỉ	Số hiệu thửa đất	Số lượng nhà theo dự án được duyệt (căn)	Nhà ở để bán, cho thuê mua cho tổ chức nước ngoài (căn)		Nhà ở để bán, cho thuê mua cho cá nhân nước ngoài (căn)		Tổng cộng số lượng nhà ở để bán, cho thuê mua cho tổ chức, cá nhân nước ngoài (căn)	
						Trong tháng báo cáo	Lũy kế tính từ thời điểm dự án bắt đầu giao dịch đến thời điểm báo cáo	Trong tháng báo cáo	Lũy kế tính từ thời điểm dự án bắt đầu giao dịch đến thời điểm báo cáo	Trong tháng báo cáo	Tính từ thời điểm dự án bắt đầu giao dịch đến thời điểm báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)=(7)+(9)	(12)=(8)+(10)
1	Dự án....										
		Tòa nhà chung cư....									
		...									
		Khu nhà ở riêng lẻ....									
		...									
2	Dự án....										
		Tòa nhà chung cư....									
		...									
		Khu nhà ở riêng lẻ....									
		...									
	...										

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu số 6 (Kèm theo công văn số/SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị cung cấp: Sở Tư pháp / UBND cấp xã

BÁO CÁO VỀ LƯỢNG GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN ĐỂ BÁN QUA CÔNG CHỨNG

Kỳ báo cáo: Tháng ... năm (Số liệu mỗi tháng tổng hợp thành 01 biểu)

TT	Địa điểm bất động sản	Số lượng giao dịch bất động sản để bán được tổng hợp từ số liệu công chứng trong tháng báo cáo									
		Đất nền để ở (lô)		Nhà ở riêng lẻ (căn)		Căn hộ chung cư (căn)			Văn phòng cho thuê (m ²)	Mặt bằng thương mại, dịch vụ (m ²)	
		Phát triển theo dự án	Trong khu dân cư hiện hữu	Phát triển theo dự án	Trong khu dân cư hiện hữu	Diện tích ≤70 m ²	70 m ² < Diện tích ≤120 m ²	Diện tích >120 m ²			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	
1	Huyện/thành phố:...										
2	Huyện/thành phố:...										
	Tổng cộng										

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ và tên)
Số điện thoại:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Sở Tư pháp cung cấp thông tin về số lượng giao dịch bất động sản qua công chứng tại địa phương.
- Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo thông tin về số lượng giao dịch bất động sản qua chứng thực.

Biểu mẫu số 7a (Kèm theo công văn số .../SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN NHÀ Ở
(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới, dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Các thông tin theo quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch						Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)										Cơ cấu bất động sản theo quy hoạch										Danh mục công trình hạ tầng xã hội
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Thời hạn sử dụng đất (năm)	Trong đó			Số lượng chung cư			Số lượng nhà ở riêng lẻ		Nhà ở xã hội		Đất nền để ở		Diện tích văn phòng cho thuê (m ²)	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ (m ²)								
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất khác (ha)		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)	Diện tích ≤70 m ² (căn)	70 m ² < Diện tích ≤120 m ² (căn)	Diện tích >120 m ² (căn)	Tổng diện tích căn hộ chung cư (m ²)	Biệt thự (ha)	Nhà liền kề (căn)	Tổng diện tích sàn nhà ở riêng lẻ (m ²)	Số lượng nhà ở xã hội (căn)	Diện tích nhà ở xã hội (m ²)			Số lượng đất nền để ở (lô)	Diện tích đất nền để ở (m ²)						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	(32)					
I	Quận/ huyện ...																																			
1	Dự án ...																																			
2	Dự án ...																																			
...	...																																			
II	Quận/ huyện ...																																			
...	...																																			

(Lưu ý: Số liệu báo cáo từng tháng, từ tháng 01 năm 2019 đến hết tháng 3 năm 2020, mỗi tháng lập thành 1 biểu)

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Thời điểm báo cáo lần đầu: Sau khi dự án có quyết định phê duyệt dự án.

- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở,...).

- Cột (7): Tổng mức đầu tư ghi theo quyết định, nếu có điều chỉnh ghi theo quyết định điều chỉnh.

- Cột (32): Ghi rõ số lượng công trình xây dựng làm trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế... (ví dụ: 02 trường tiểu học, 01 trung tâm y tế, 01 chợ...).

Biểu mẫu số 7b (Kèm theo công văn số .../SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê)

Thời điểm báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Các thông tin theo quyết định phê duyệt						Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch			Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Tổng diện tích sàn văn phòng cho thuê (m ²)	Tổng diện tích sàn mặt bằng thương mại, dịch vụ (m ²)	Diện tích khác (m ²)
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ... đến...)		Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó				
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)				Đất xây dựng công trình (ha)	Đất công cộng (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
I	Quận/huyện																		
1	Dự án																		
2	Dự án																		
...	...																		
II	Quận/huyện																		
...	...																		

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu số 7c (Kèm theo công văn số .../SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Các thông tin theo quyết định phê duyệt						Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch				Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)		
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ... đến...)		Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó	
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)				Diện tích mặt bằng xây dựng nhà xưởng (ha)	Diện tích xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở công nhân (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I	Quận/huyện ...																
1	Dự án ...																
2	Dự án ...																
...	...																
II	Quận/huyện ...																
...	...																

Ghi chú:

- Cột (13): Diện tích đất được cho thuê làm nhà xưởng.

- Cột (14): Diện tích đất xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác như nhà điều hành, xử lý nước thải, trạm điện, đường giao thông...

Biểu mẫu số 7d (Kèm theo công văn số/SXD-PĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Tháng.....năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Các thông tin theo quyết định phê duyệt						Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch				Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Quy mô dự án	
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiền độ được duyệt (từ... đến ...)		Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó		Số lượng nhà, căn hộ, phòng (căn, phòng)	Tổng diện tích nhà, căn hộ, phòng (m ²)
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)				Đất xây dựng công trình (ha)	Đất xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Đất khác (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
I	Quận/huyện...																		
1	Dự án....																		
2	Dự án....																		
...	...																		
II	Quận/huyện...																		
...	...																		

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Biểu mẫu số 8a (tiếp theo)

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Về xây dựng nhà ở thương mại								Về sử dụng đất và xây dựng nhà ở xã hội (nếu có)								Về xây dựng văn phòng			Về xây dựng mặt bằng thương mại dịch vụ			Dan mục công trình hạ tầng xã hội đã hoàn thành										
				Nhà riêng lẻ								Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội đã bàn giao cho nhà nước (ha)	Số lượng căn nhà/ căn hộ theo thiết kế (căn)	Nhà chung cư				Nhà riêng lẻ				Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích văn phòng đã xây thô (m ²)	Diện tích văn phòng đã hoàn thiện (m ²)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)		Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ đã xây thô (m ²)	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ đã hoàn thiện (m ²)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)							
				Đã xây thô				Đã hoàn thiện						Đã xây thô		Đã hoàn thiện		Đã xây thô		Đã hoàn thiện																
				Số lượng nhà (căn)	Diện tích sàn (m ²)	Số lượng nhà (căn)	Diện tích sàn (m ²)	Số lượng nhà (căn)	Diện tích sàn (m ²)	Số lượng nhà (căn)	Diện tích sàn (m ²)			Số lượng (căn)	Diện tích (m ²)	Số lượng (căn)	Diện tích (m ²)	Số lượng (căn)	Diện tích (m ²)	Số lượng (căn)	Diện tích (m ²)									Số lượng (căn)	Diện tích (m ²)					
				Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự	Nhà liền kề	Biệt thự													
(1)	(2)	(3)	(4)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	(32)	(33)	(34)	(35)	(36)	(37)	(38)	(39)	(40)	(41)	(42)	(43)	(44)	(45)	(46)	(47)	(48)	(49)	(50)					
I	Quận/ huyện																																			
1	Dự án ...																																			
2	Dự án ...																																			
...	...																																			
II	Quận/ huyện																																			
...	...																																			

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Số liệu báo cáo là số liệu tổng hợp tính đến hết quý báo cáo.
- Thời điểm báo cáo lần đầu: Trong quý bắt đầu giải phóng mặt bằng.
- Chủ đầu tư cấp 1 phải báo cáo cả các số liệu do chủ đầu tư thứ cấp thực hiện (nếu có). Chủ đầu tư thứ cấp có trách nhiệm cung cấp số liệu thực hiện cho chủ đầu tư cấp 1 theo biểu mẫu này.
- Cột (7) = cột (10)+cột (13)+cột (24)+cột (33)+cột (45)+cột (48)+cột (51).
- Cột (52): Ghi rõ số lượng trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế... (ví dụ: 01 trường tiểu học, 02 trung tâm y tế, 03 chợ...).

Biểu mẫu số 8b (Kèm theo công văn số/SXD-PTĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê)

Thời điểm báo cáo: Quý năm

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế được duyệt		Về xây dựng công trình							
					Diện tích sàn văn phòng cho thuê (m ²)	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ (m ²)	Thời điểm khởi công (tháng/năm)	Thời điểm xây xong móng (ngày/tháng/năm)	Khối lượng văn phòng hoàn thành			Khối lượng mặt bằng thương mại, dịch vụ hoàn thành		
									Diện tích sàn văn phòng cho thuê đã hoàn thành xây dựng phần thô (m ²)	Diện tích sàn văn phòng cho thuê đã hoàn thiện (m ²)	Ước tính tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ đã hoàn thành xây dựng phần thô (m ²)	Diện tích mặt bằng thương mại, dịch vụ đã hoàn thiện (m ²)	Ước tính tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I	Quận/huyện ...													
1	Dự án ...													
2	Dự án ...													
	...													
II	Quận/huyện ...													
	...													

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Thời điểm báo cáo lần đầu: Trong quý bắt đầu thực hiện giải phóng mặt bằng.
- Số liệu báo cáo là số liệu tổng hợp tính đến hết quý báo cáo.

Biểu mẫu số 8c (Kèm theo công văn số/SXD-PTĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý năm

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ước tính tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Về giải phóng mặt bằng		Về xây dựng hạ tầng kỹ thuật				Về xây dựng nhà ở công nhân (nếu có)				
							Diện tích đã giải phóng mặt bằng (ha)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Thời điểm khởi công (tháng/năm)	Diện tích đất đã hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích đất chưa hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế		Thực tế thực hiện		Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
													Diện tích sàn (m ²)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Diện tích sàn hoàn thành xây thô (m ²)	Diện tích sàn đã hoàn thành (m ²)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I	Quận/huyện:...																
1	Dự án...																
2	Dự án ...																
...	...																
II	Quận/huyện:...																
...	...																

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Thời điểm báo cáo lần đầu: Trong quý bắt đầu thực hiện giải phóng mặt bằng.
- Số liệu báo cáo là số liệu tổng hợp tính đến hết quý báo cáo.

Biểu mẫu số 8d (Kèm theo công văn số/SXD-PTĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo (Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ, điện thoại:.....

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý.....năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số hiệu thửa đất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ước tính tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch được duyệt (ha)	Số lượng phòng, căn hộ theo thiết kế được duyệt (căn)	Về giải phóng mặt bằng		Về xây dựng hạ tầng kỹ thuật		Về xây dựng công trình				Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	
								Diện tích đã giải phóng mặt bằng (ha)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất đã xây dựng (m ²)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Căn nhà/căn hộ đã xây dựng xong		Phòng khách sạn đã xây dựng xong			
												Số lượng căn nhà/căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m ²)	Ước tính chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Số lượng phòng khách sạn (phòng)		Diện tích sàn (m ²)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I	Quận/huyện:...																
1	Dự án...																
2	Dự án...																
...	...																
II	Quận/huyện:...																
...	...																

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Thời điểm báo cáo lần đầu: Trong quý bắt đầu thực hiện giải phóng mặt bằng.
- Số liệu báo cáo là số liệu tổng hợp tính đến hết quý báo cáo.

Biểu mẫu số 9 (Kèm theo công văn số .../SXD-PTĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị cung cấp: Sở Tài nguyên và Môi trường

BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở VÀ QUYỀN SỞ HỮU NHÀ

Kỳ báo cáo: Quý ... năm 2022

TT	Quận/huyện	Số lượng giấy chứng nhận đã cấp trong quý báo cáo ¹			Trong đó: Số lượng cấp giấy chứng nhận chuyển dịch quyền sử dụng đất và sở hữu nhà		
		Đất nền	Nhà ở riêng lẻ	Căn hộ chung cư	Đất nền	Nhà ở riêng lẻ	Căn hộ chung cư
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							
...							

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

¹ Số lượng giấy chứng nhận đã cấp bao gồm số lượng cấp lần đầu và số lượng cấp giấy chứng nhận chuyển dịch quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở

Biểu mẫu số 10 (Kèm theo công văn số/SXD-PTĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo: (UBND huyện/thành phố).....

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

THÔNG TIN VỀ QUẢN LÝ NHÀ CHUNG CƯ

Kỳ báo cáo: 6 thángnăm.....

TT	Tên tòa nhà	Địa chỉ	Số hiệu thửa đất	Số lượng căn hộ	Số hộ dân đã sinh sống	Hình thức quản lý			Đơn vị quản lý	Ngày thành lập và quyết định công nhận ban quản trị
						Chủ đầu tư quản lý	Chủ sở hữu tự quản lý	Thuê đơn vị quản lý		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Trường hợp chưa thành lập ban quản trị: Báo cáo thường kỳ.
- Trường hợp đã thành lập Ban quản trị: Chỉ báo cáo khi có sự thay đổi thông tin về hình thức quản lý, đơn vị quản lý.

Biểu mẫu số 11 (Kèm theo công văn số .../SXD-PTĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo: Sở Tài nguyên và Môi trường

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO THÔNG TIN VỀ SỬ DỤNG ĐẤT Ở CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Thời điểm báo cáo: Tháng 6/tháng 12 năm.....

TT	Quận/huyện	Cơ cấu sử dụng đất ở theo quy hoạch được duyệt (ha)						Cơ cấu sử dụng đất ở đã thực hiện xây dựng (ha)						
		Tổng diện tích đất ở theo quy hoạch	Trong đó					Tổng diện tích đất ở đã xây dựng	Trong đó					
			Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội	Diện tích đất xây dựng nhà ở để phục vụ tái định cư	Diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật	Diện tích đất khác		Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội	Diện tích đất xây dựng nhà ở để phục vụ tái định cư	Diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật	Diện tích đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	
Tổng cộng														

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ và tên)
Số điện thoại:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Số liệu báo cáo là số liệu tổng hợp tính đến hết kỳ báo cáo.

Biểu mẫu số 12 (Kèm theo công văn số .../SXD-PTĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị báo cáo: Cục Thuế (01 biểu)

Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THU NỘP NGÂN SÁCH TỪ ĐẤT ĐAI VÀ TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN

Kỳ báo cáo: Quý...../năm.....

TT	Huyện/T P	Trong quý báo cáo (tỷ đồng)						Lũy kế tính từ đầu năm đến hết quý báo cáo (tỷ đồng)					
		Tiền sử dụng đất	Tiền thuê đất	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	Thuế từ chuyên nhượng bất động sản	Lệ phí trước bạ nhà đất	Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản	Tiền sử dụng đất	Tiền thuê đất	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	Thuế từ chuyên nhượng bất động sản	Lệ phí trước bạ nhà đất	Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
Tổng cộng													

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số điện thoại:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu số 13 (Kèm theo công văn số/SXD-PTĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Sở Xây dựng)

Đơn vị cung cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư

SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP KINH DOANH TRONG LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN

Kỳ báo cáo: 6 tháng.....năm.....

TT	Tổng số doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản	Số lượng doanh nghiệp có đăng ký ngành nghề kinh doanh					
		Đầu tư xây dựng, mua, bán, chuyển nhượng, cho thuê bất động sản			Dịch vụ môi giới, tư vấn, quản lý bất động sản		
		Đăng ký mới trong kỳ	Giải thể hoặc chuyển đổi ngành nghề kinh doanh trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo	Đăng ký mới trong kỳ	Giải thể hoặc chuyển đổi ngành nghề kinh doanh trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							
...							

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ và tên)
Số điện thoại:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)